

Bản án số: 59/2017/HSST
Ngày 14/9/2017

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hạ Tuấn - Nguyên giáo viên nghỉ hưu xã LB, UH

Ông Đặng Viết Côi - Nguyên giáo viên nghỉ hưu xã LB, UH

- Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà Trương Thị Lan - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện UH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Khắc Toán - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - sinh năm 1965. Nguyên quán và nơi ĐKKHKT: thôn ĐP, xã PT, huyện UH, thành phố Hà Nội. Dân Tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12. Con ông: Nguyễn Văn U - sinh năm 1928; Con bà: Nguyễn Thị Y - sinh năm 1929. Anh chị em ruột: Có 04 ng-ời, bị cáo là thứ hai. Có vợ: Hoàng Thị H - sinh năm 1966, nơi ĐKKHKT thôn ĐP, xã PT, huyện UH, thành phố Hà Nội; Có 02 con (*Con lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1992*). Theo danh chỉ bản số 128, lập ngày 23/5/2017 tại Công an huyện UH và bản trích lục tiền án, tiền sự thì bị cáo Nguyễn Văn T không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Văn T bị bắt quả tang, đang bị tạm giam từ ngày 23/5/2017 đến nay (*Có mặt tại phiên Tòa*).

*** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1992 (*Có mặt tại phiên tòa*)

2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1977 (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

3. Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1974 (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

Đều có nơi ĐKKHKT: thôn ĐP, xã PT, huyện UH, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản cáo trạng thì bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện tr-ởng Viện kiểm sát nhân dân huyện UH truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Hồi 14 giờ 10 phút, ngày 23/5/2017, Công an huyện UH, thành phố Hà Nội phối hợp cùng với Ban Công an xã PT, huyện UH làm nhiệm vụ trên đường 428A thuộc địa phận thôn ĐP, xã PT, huyện UH, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra. Tại chỗ, T tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói bọc bằng giấy, bên trong có bột màu trắng.

T khai nhận đó là ma túy của T mua để sử dụng. Lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Ngày 23/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện UH đã ra Quyết định tr- ng cầu giám định số 80 đối với mẫu vật chứng thu giữ nêu trên. Kết quả, tại kết luận giám định số 3464/KLGD-PC45 ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “ *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói (ký hiệu A1) là ma túy loại Heroine, trọng lượng 1,767gam*”.

Quá trình điều tra làm rõ: Nguyễn Văn T khai là đối tượng nghiện ma túy và cần có ma túy để sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 23/5/2017, T đi đến lều cá của anh Nguyễn Hữu V. Tại đây, Thuyên gặp Nguyễn Văn B (là em trai V). T hỏi mua “02 phân” ma túy với giá 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*) của B. Sau đó, T cất ma túy ở túi quần bên trái đang mặc và đi xe máy về nhà, khi đi đến khu vực thôn ĐP, xã PT, huyện UH, Hà Nội thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang cùng với vật chứng thu được như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: “*01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu trắng xám, BKS29Y3-283.37; 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy, bên trong có chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu A1*”.

Ngày 24/5/2017, Cơ quan CSĐT-Công an huyện UH, Hà Nội ra lệnh khám xét khẩn cấp số 24 đối với nơi ở, đồ vật của Nguyễn Văn T tại thôn ĐP, xã PT, huyện UH, Hà Nội. Kết quả không phát hiện thu giữ được gì.

Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 16/8/2017 của Viện tr- ởng viện kiểm sát nhân dân huyện UH đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 - BLHS.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh cũng nh- Điều luật, khoản áp dụng nh- trên. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ.

Phản tranh luận: Bị cáo T xin đ- ọc h- ởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ những chứng cứ, tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T hoàn toàn nhận tội nh- nội dung cáo trạng. Hành vi phạm tội của bị cáo đ- ọc chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản t- ờng trình và lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, hoàn toàn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Nh- vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: bị cáo Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Do nhu cầu sử dụng của bản thân, khoảng 14 giờ ngày 23/5/2017, T đi đến lều cá của anh Nguyễn Hữu V tìm mua được 01 gói ma túy của anh Nguyễn Văn B (em trai anh V) với giá 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*). Mua được ma túy, T cất giấu ở túi quần bên trái đang mặc và đi xe máy AirBlade màu trắng xám, BKS 29Y3-283.37 về nhà mục đích sử dụng cho bản thân. Khi T đang đi đến khu vực thôn ĐP, xã PT, huyện UH thì bị

lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên. Vật chứng thu giữ được là 01 gói ma túy bên ngoài bọc bằng giấy, kết quả giám định xác định “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng 1,767gam*”.

Bằng hành vi mua, cất giữ trái phép số Heroin có tổng trọng lượng là 1,767 gam ngày 23/5/2017 như đã nêu trên của Nguyễn Văn T. Căn cứ vào tiêu mục 3.1, 3.6, và tiết a tiêu mục 3.7 mục 3 Phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT ngày 24/12/2007 của VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP hướng dẫn áp dụng một số quy định các tội về ma túy của BLHS năm 1999; Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, vi phạm khoản 1 Điều 194 BLHS; vì vậy, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện UH truy tố bị cáo với hành vi và điều, khoản, tội danh trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng số người nghiện, tệ nạn ma túy trong địa bàn, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, là mầm mống lây truyền của các loại bệnh xã hội như HIV, với số lượng tàng trữ Heroine có trọng lượng 1,767gam, bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy; vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo mới phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo việc răn đe phòng ngừa tội phạm về ma túy trong địa bàn. Khi nghị án và quyết định hình phạt, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, tỏ ta ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 - BLHS.

Đối với Nguyễn Văn B là người T khai bán ma túy cho T ngày 23/5/2017. Trong quá trình điều tra, Công an huyện UH đã đối chất nhưng B không thừa nhận có việc bán ma túy cho T. Do vậy, không đủ cơ sở để xem xét xử lý đối với Nguyễn Văn B.

Đối với vật chứng thu giữ được của vụ án là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu trắng xám, BKS 29Y3-283.37, T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Qua điều tra, xác định chiếc xe máy trên đăng ký mang tên Nguyễn Thành L là con trai của T; việc T sử dụng chiếc xe máy này đi mua ma túy, L không biết. Công an huyện UH đã trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu là Nguyễn Thành L, nên Tòa không đặt ra giải quyết.

Bị cáo là người nghiện chất ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Tòa không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

* **Về xử lý vật chứng:** Số Heroin sau khi giám định niêm phong gửi trả lại, đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

* **Về án phí và quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 99, Điều 231 và Điều 234 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

□p dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 - BLHS; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 18 (M- ời tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/5/2017.

2. Về xử lý vật chứng: □p dụng khoản 1 Điều 41 - BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 - BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội gửi lại sau giám định, tên đối t- ợng Nguyễn Văn T.

(*Tình trạng phong bì niêm phong nh- biên bản giao nhận đến cơ quan Thi hành án dân sự huyện UH ngày 11/9/2017*)

3. Căn cứ Điều 98, Điều 99; Điều 231, 234 - BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban th- ờng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày - kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận đ- ọc bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi thường trú./.

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện UH;
- Cơ quan T.H.A Dân sự huyện UH;
- UBND xã PT;
- Các đ- ợng sự;
- L- u hồ sơ; V/p./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Thiện